

Số: 244/2022/QĐST- HNGĐ

H, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 318/2022/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Tuyết C, sinh năm 1992;

Nơi thường trú: Tổ 37, khu 3, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: Tổ 2, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh S, sinh năm 1990;

Nơi thường trú: Tổ 2, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Tuyết C và anh S.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Tuyết C và anh S thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Đỗ Thị Tuyết C và anh S có 02 con chung là Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 17/3/2013 và Nguyễn Bảo T, sinh ngày 20/6/2015.

Chị Đỗ Thị Tuyết C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung cho đến khi mỗi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Chị Đỗ Thị Tuyết C và anh S không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị C và anh S không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đỗ Thị Tuyết C phải nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Chinh đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000909 ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Đỗ Thị Tuyết C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKSND TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP H;
- UBND phường B, Tp. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thu H

